

SỐ 568

KINH HỮU ĐỨC NỮ SỞ VẤN ĐẠI THỪA

*Hán dịch: Đời Đường, Tam tạng Bồ-đề-lu-chi,
người Nam Thiên Trúc.*

Tôi nghe như vậy:

Một thuở nọ, Đức Phật ở tại rừng Thi lộc, trụ xứ của các vị tiên, thuộc thành Ba-la-nại, cùng với chúng đại Tỳ-kheo năm trăm người và vô lượng các vị Đại Bồ-tát hội đủ.

Bấy giờ, trước lúc thọ thực, Đức Phật đắp y mang bát, cùng với Đại Bồ-tát A-dật-đa vào thành Ba-la-nại để khát thực, lần lượt đi đến nhà người Bà-la-môn nữ tên là Hữu Đức. Khi ấy, Hữu Đức từ xa nhìn thấy Như Lai sắc tướng trang nghiêm, các căn tịch tĩnh, tâm tĩnh lặng mênh mêng, không ai sánh bằng, đang bước đi và nhìn bằng ánh mắt tràn đầy an lành, ví như Long vương có oai đức lớn, như trụ vàng rỗng đứng an nhiên sừng sững, như ao thanh tịnh, trong suốt không chút cấu uế, vui buồn đều không dao động, như ở trong trạng thái thiền thứ tư, từ thân phóng ra ánh sáng trong ngoài đều chiếu rõ. Khi ấy, Hữu Đức thấy tướng Phật như vậy, lòng phát khởi niềm tin thanh tịnh, liền đi đến chỗ Đức Phật, đánh lễ sát chân Như Lai và Đại Bồ-tát A-dật-đa, cúi đầu cung kính, chấp tay hướng về Đức Phật, thưa:

–Lành thay, bạch Thế Tôn! Quý thay, thưa Đấng Thiện Thệ! Hôm nay con có điều nghi ngờ muốn thưa hỏi. Kính xin Ngài rũ lòng

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

thương dừng lại nơi đây trong chốc lát.

Đức Thế Tôn im lặng nhận lời thỉnh rồi trái tòa ra ngồi. Đại Bồ-tát A-dật-đa cũng ngồi theo Đức Phật.

Bà-la-môn nữ Hữu Đức rất hoan hỷ, cung kính thưa:

–Bạch Thế Tôn! Con nghe Đức Như Lai ở trong rừng Thi lộc, chỗ ở của các vị tiên, thuộc thành Ba-la-nại, chuyển bánh xe chánh pháp vi diệu, nhưng con chưa biết Như Lai đã chuyển bánh xe chánh pháp như thế thì giảng nói pháp gì?

Đức Phật bảo:

–Này Hữu Đức! Ta chuyển bánh xe chánh pháp, giảng nói: Vô minh duyên hành, hành duyên thức, thức duyên danh sắc, danh sắc duyên sáu nhập, sáu nhập duyên xúc, xúc duyên thọ, thọ duyên ái, ái duyên thủ, thủ duyên hữu, hữu duyên sinh, sinh duyên già, chết, buồn rầu, khổ sở. Vô minh diệt thì hành diệt, hành diệt thì thức diệt, thức diệt thì danh sắc diệt, danh sắc diệt thì sáu nhập diệt, sáu nhập diệt thì xúc diệt, xúc diệt thì thọ diệt, thọ diệt thì ái diệt, ái diệt thì thủ diệt, thủ diệt thì hữu diệt, hữu diệt thì sinh diệt, sinh diệt thì già, chết, buồn rầu, khổ sở diệt.

Này Hữu Đức! Đó là bánh xe chánh pháp mà Như Lai đã vận chuyển trong rừng Thi lộc, chỗ ở của các vị tiên, tại thành Ba-la-nại. Tất cả thế gian, hoặc Sa-môn, hoặc Bà-la-môn, hoặc Trời, Ma, Phạm... không ai có thể chuyển bánh xe pháp như vậy được.

Khi ấy Bà-la-môn nữ Hữu Đức bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Vô minh có trong, có ngoài không?

Đức Phật nói:

–Vô minh không có trong, ngoài.

–Bạch Thế Tôn! Nếu vô minh không có trong, ngoài thì làm sao có vô minh duyên hành được? Lại nữa, bạch Thế Tôn! Có pháp đời trước mới đưa pháp đời nay chăng?

–Không phải vậy.

–Bạch Thế Tôn! Tướng của vô minh, hành... là thật có hay không?

–Không thật có. Tự tánh của vô minh do phân biệt hư vọng mà sinh ra, không phải là sự sinh khởi chân thật từ điên đảo sinh ra, không phải sự sinh khởi đúng như lý.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Bạch Thế Tôn! Nếu như vậy tức không có vô minh. Vậy thì có hành sinh khởi, rồi ở trong sinh tử chịu các quả báo khổ là thế nào? Bạch Thế Tôn! Như cây không có gốc rễ thì không có cành, lá, hoa, quả. Cũng vậy, nếu vô minh không có tự tánh thì hành, thức... nhất định không thể sinh khởi được.

Đức Phật bảo:

–Này Hữu Đức! Tất cả các pháp đều hoàn toàn không, nhưng do phàm phu ngu muội, điên đảo không nghe biết về ý nghĩa của không, nếu được nghe thì không gì là không thông suốt. Do đó, tạo đủ các loại nghiệp, đã có các nghiệp thì các cõi sinh ra, rồi ở trong các cõi ấy chịu đủ các khổ. Đệ nhất nghĩa đế (chân lý tuyệt đối) thì không có các nghiệp, cũng không có các cõi do nghiệp sinh khởi hay những sự chịu các khổ..

Này Hữu Đức! Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng Giác vì các chúng sinh mà giảng nói các pháp, vì muốn khiến họ hiểu rõ về Đệ nhất nghĩa, Như Lai cũng tùy theo thế gian mà thiết lập các tên gọi. Vì sao? Tất cả chủ thể giác ngộ và đối tượng giác ngộ trong nghĩa lý chân thật đều là rỗng lặng.

Này Hữu Đức! Ví như chư Phật biến hóa ra nhiều người, những người được biến hóa ra này lại biến hóa ra nhiều vật khác. Những người được biến hóa ra là hư giả không thật, những vật được biến hóa ra cũng là không thật. Điều này cũng như vậy, các nghiệp đã tạo là hư dối không thật, các cõi sinh khởi từ nghiệp cũng đều không thật.

Bấy giờ, Hữu Đức lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Theo như con hiểu ý nghĩa của lời Phật dạy thì bánh xe chánh pháp mà Như Lai vận chuyển hôm nay là bánh xe pháp hư không, bánh xe pháp tánh không, bánh xe pháp giải thoát, bánh xe pháp thông đạt, bánh xe pháp không thể nghĩ bàn, bánh xe pháp không ai có thể vận chuyển được, bánh xe pháp không gì sánh bằng, bánh xe pháp như thật, bánh xe pháp không sinh, bánh xe pháp không có tự tánh, bánh xe pháp không tướng... Bạch Thế Tôn! Đó là bánh xe chánh pháp mà Đức Như Lai đã vận chuyển.

Nói những lời ấy xong, Hữu Đức liền dùng hai tay bưng bốt hương Chiên-đàn rải cúng dường dưới chân Phật, rồi thưa:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Bạch Thế Tôn! Con nguyện nhờ diệu lực của căn lành này, vào đời vị lai, con sẽ vận chuyển được các loại bánh xe chánh pháp như vậy.

Khi ấy, Đức Thế Tôn thản nhiên mỉm cười. Từ trong kim khẩu của Như Lai phóng ra vô số ánh sáng. Các ánh sáng ấy rực rỡ đủ những màu sắc, chiếu đến vô lượng thế giới ở khắp mười phương, các Đức Thế Tôn ở các thế giới kia đều được ánh sáng ấy chiếu soi đầy đủ, rồi ánh sáng trở lại nhiều quanh Đức Phật ba vòng về bên phải, xong thì nhập vào đỉnh đầu.

Bấy giờ, Đại Bồ-tát A-dật-đa bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Hôm nay vì nhân duyên gì mà Đức Như Lai bỗng nhiên mỉm cười? Theo ý con hiểu thì chắc chắn phải có nhân duyên.

Đức Phật bảo:

–Này Bồ-tát A-dật-đa! Ông có thấy vị Bà-la-môn nữ dùng tay bưng bốt hương Chiên-đàn rải cúng dường dưới chân ta không?

–Bạch Thế Tôn! Con đã thấy.

–Nhờ căn lành gieo trồng hôm nay, vào tám vạn bốn ngàn kiếp về đời vị lai, cô gái này sẽ không bị đọa vào đường ác, ở chỗ sáu vạn bốn ngàn Đức Phật, dùng tâm tôn trọng để phụng sự, cúng dường, nghe nhận rồi giữ gìn ủng hộ chánh pháp. Các Đức Phật kia còn ở đời hay sau khi diệt độ, nàng ấy luôn được nghe pháp như khi gặp Phật, liên tục không dứt, rồi trở lại khiến cho vô lượng vô số chúng sinh hưởng tới đạo Bồ-đề. Sau đấy, ở trong tam thiên đại thiên thế giới này, vào kiếp Quang diệu, nàng ấy sẽ được thành Phật hiệu là Pháp Quang Diệu Như Lai Ứng Cúng Chánh Đẳng Giác. Đức Phật ấy thọ mạng đầy đủ một kiếp, giáo hóa cho vô lượng vô số chúng sinh khiến họ được vào Niết-bàn.

Đại Bồ-tát A-dật-đa bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Bà-la-môn nữ Hữu Đức này vào đời xa xưa đã gieo trồng căn lành gì?

Đức Phật bảo:

–Này Bồ-tát A-dật-đa! Bà-la-môn nữ Hữu Đức vào đời quá khứ, lúc Đức Phật Tỳ-bà-thi xuất hiện, nàng đã làm thân người nữ, vì cầu đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, nàng đã tháo râu

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

chuỗi ngọc đang đeo trên người để dâng cúng Đức Phật ấy. Khi Đức Như Lai Thi-khí xuất hiện, nàng ở chỗ Đức Phật ấy thưa hỏi về ý nghĩa pháp sâu xa, rồi đem y phục tốt đẹp cúng dường Phật. Nàng ở trong pháp của Phật ấy, xuất gia học đạo, tu hành phạm hạnh đủ một ngàn năm. Khi Đức Phật Tỳ Diệp Phù xuất hiện, nàng làm nhiều món ăn thượng vị, trong thời gian nửa tháng, cúng dường Đức Phật ấy và các vị Thanh văn, tùy ý quý vị cần gì, nàng đều cúng dường đầy đủ không thiếu. Khi Đức Phật Câu-lưu-tôn xuất hiện, nàng dâng hoa A-đề-mục-đa-già để cúng dường, được thọ năm giới và giữ gìn không sai sót. Khi Đức Phật Câu-na-hàm Mâu-ni xuất hiện, nàng nguyện đem các loại thực phẩm, y phục, giường tòa, thuốc thang và tất cả các vật dụng khác cần dùng trong sinh hoạt để cúng dường Đức Thế Tôn đó, cho đến khi Đức Phật nhập Niết-bàn. Thuở ấy, Đức Phật đó đã nhận các vật cần dùng như thật phẩm, giày dép... của nàng cúng dường trong hai tháng. Khi Đức Như Lai Ca-diếp xuất hiện, nàng lại dùng hoa bằng vàng để rải cúng dường Phật... Nàng làm các việc như vậy đều là vì cầu đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Nàng nói: “Nguyện cho con, nhờ căn lành của việc cúng dường này, sẽ được thọ ký đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, nếu chưa được thọ ký, con nguyện sẽ không bao giờ bỏ thân người nữ.”

Này Bồ-tát A-dật-đa! Bà-la-môn nữ Hữu Đức này vào đời quá khứ đã gieo trồng các căn lành như vậy. Đây là thân người nữ cuối cùng mà nàng phải thọ nhận.

Đức Phật giảng nói kinh này xong, Đại Bồ-tát A-dật-đa, Bà-la-môn nữ Hữu Đức và tất cả thế gian, Trời, Người, A-tu-la... đều rất hoan hỷ, tin nhận làm theo.

